

Số: 585/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự toán thu, chi hoạt động quản lý dự án năm 2019
đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp
và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ
Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ
Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự
nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính Quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý
dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BTC ngày 28/01/2019 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 72/2017/TT-BTC
ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các
khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án
sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của UBND tỉnh
về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông
nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của Chủ tịch
UBND tỉnh về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý
dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn
tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 23/11/2017 của Chủ tịch
UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án và giao quyền tự chủ, tự chịu trách
nhiệm về tài chính đối với hoạt động quản lý dự án của Ban Quản lý dự án
đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh
Quảng Ngãi.

Xét đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 39/TTr-BQL ngày 02/4/2019 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 975/STC-HCSN ngày 17/4/2019 về việc dự toán thu, chi hoạt động quản lý dự án năm 2019 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán thu, chi hoạt động quản lý dự án năm 2019 đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi là 5.919.977.000 đồng (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ dự toán được phê duyệt, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chi theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao Sở Tài chính thẩm tra và phê duyệt quyết toán thu, chi hàng năm đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KT, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(th209).



Trần Ngọc Căng

Phụ lục:

Dự toán thu, chi hoạt động quản lý dự án năm 2019
đặt ở Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp
và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
A	DỰ TOÁN THU		
I	Tổng số thu	5.919.977.000	
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	897.735.000	
2	Nguồn trích từ các dự án được giao quản lý	5.012.242.000	
3	Dự án bổ sung trong năm (nếu có)	-	
4	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ, tư vấn (nếu có) đã trừ các khoản thuế phải nộp	-	
5	Nguồn thu hợp pháp khác	10.000.000	
II	Nguồn thu chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng	0	
III	Nguồn thu được sử dụng trong năm (III) = (I)-(II)=B	5.919.977.000	
B	DỰ TOÁN CHI	5.919.977.000	
I	Chi thường xuyên	5.919.977.000	
1	Tiền lương	2.501.818.800	
2	Tiền công	52.800.000	
3	Các khoản phụ cấp lương	150.973.820	
4	Các khoản trích nộp theo lương	603.997.626	
5	Chi khen thưởng	60.000.000	
6	Chi phúc lợi tập thể	70.000.000	
7	Chi thanh toán dịch vụ công cộng	159.600.000	
8	Chi mua vật tư văn phòng	148.000.000	
9	Chi thanh toán thông tin, tuyên truyền, liên lạc	107.200.000	
10	Chi hội nghị	20.000.000	
11	Chi thanh toán công tác phí	380.000.000	
12	Chi phí thuê mướn	20.000.000	
13	Chi đoàn đi công tác nước ngoài	-	
14	Chi đoàn vào	-	
15	Khấu hao tài sản cố định	-	
16	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản	72.200.000	
17	Chi phí khác	150.000.000	
18	Trích lập các quỹ	1.423.386.754	
a	Quỹ phát triển hoạt động	371.232.106	
b	Quỹ bổ sung thu nhập	1.029.654.648	

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
c	Các quỹ khác	22.500.000	
19	Dự phòng		
II	Chi không thường xuyên	0	
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	-	
2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý dự án	-	
3	Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	
4	Chi thực hiện tinh giản biên chế (nếu có)	-	
5	Chi khác	-	